

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CÀ MAU  
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 188/2022/DS-ST  
Ngày 29 tháng 7 năm 2022  
Tranh chấp: Hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Kiều Trang

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Hoàng Kha

Ông Huỳnh Hoàng Khởi

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Tô Huyền Trang là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 29 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 225/2022/TLST-DS ngày 16 tháng 5 năm 2022 về việc: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 189/2022/QĐXXST-DS ngày 28 tháng 6 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty TC TNHH HD SS

Địa chỉ: Lầu 8, 9, 10 Tòa Nhà G, số 24C, đường P, phường 6, quận B, thành phố H.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Đàng T P, sinh năm 1995. Chức vụ: Chuyên viên pháp lý tổ tụng của Công ty TC TNHH HD SS (Xin vắng mặt).

Bị đơn: Ông Hứa Q K, sinh năm 1993 (Vắng mặt).

Địa chỉ: số 234C đường L, khóm 0, phường 0, thành phố C, tỉnh C.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện và bản tự khai, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, ông Đàng T P trình bày:* Ngày 26/8/2014, ông Hứa Q K đã ký thỏa thuận tín dụng tài trợ xe gắn máy số 2W001409834 (gọi tắt là hợp đồng) với Công ty TC TNHH HD SS (gọi tắt là HD SS). Theo hợp đồng ông K đã vay 29.600.000 đồng để mua xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển số 69C1-354.00, số khung 5P10EY427221, số máy 55P1-427243. Vào ngày 20 hàng tháng, ông K phải thanh toán cho HD SS số tiền 2.076.119 đồng, liên tục trong 24 kỳ trả góp, bắt đầu từ ngày 20/9/2014 đến ngày 20/8/2016. Tính đến ngày khởi kiện thì ông K đã chậm thanh toán cho HD SS 23 kỳ trả góp, tương ứng với số tiền 38.909.189 đồng. HD SS đã nhiều lần liên lạc và yêu cầu ông K tuân thủ nghĩa vụ thanh toán cho HD SS theo hợp đồng nhưng ông K vẫn không thanh toán. Nay HD SS khởi kiện yêu cầu ông K phải hoàn trả cho HD SS toàn bộ số tiền gốc chưa thanh toán là 28.613.810 đồng, tiền lãi chưa thanh toán theo hợp đồng là 7.428.785 đồng và tiền lãi quá hạn do vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng là 2.866.594 đồng.

*Đối với bị đơn ông Hứa Q K: Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ để hòa giải, công khai chứng cứ và xét xử nhưng vẫn vắng mặt không lý do.*

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tố tụng: Tranh chấp giữa nguyên đơn và bị đơn được xác định là tranh chấp hợp đồng vay tài sản, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định Điều 26 và Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để xét xử sơ thẩm nhưng vẫn vắng mặt không lý do; Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận định như sau: Ngày 26/8/2014, ông Hứa Q K đã ký thỏa thuận tín dụng tài trợ xe gắn máy số 2W001409834 với Công ty TC TNHH HD SS (gọi tắt là HD SS) vay số tiền 29.600.000 đồng để mua xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển số 69C1-354.00. Theo thỏa thuận tại hợp đồng, ông K phải thanh toán cho HD SS số tiền 2.076.119 đồng, liên tục trong 24 kỳ trả góp, bắt đầu từ ngày 20/9/2014 đến ngày 20/8/2016. Quá trình thanh toán nợ thì ông K chỉ trả góp được 01 kỳ, đến kỳ thứ 02 thì ngưng trả nợ cho đến nay với số tiền còn nợ là 38.909.189 đồng. Trong đó, nợ gốc chưa thanh toán là 28.613.810 đồng, tiền lãi chưa thanh toán theo hợp đồng là 7.428.785 đồng và tiền lãi quá hạn do vi phạm nghĩa vụ thanh toán là 2.866.594 đồng.

Đối với bị đơn ông Hứa Q K đã được Tòa án tổng đạt, thông báo cho ông K biết được yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nhưng ông K vẫn vắng mặt không lý do và cũng không có văn bản nêu ý kiến phản hồi gửi cho Tòa án.

Căn cứ vào lời trình bày của đại diện nguyên đơn và căn cứ vào thỏa thuận tín dụng tài trợ xe gắn máy số 2W001409834 ngày 26/8/2014, xét hợp đồng được ký giữa các bên là tự nguyện và đúng quy định pháp luật nhưng do ông K đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ theo hợp đồng đã ký nên HD SS khởi kiện yêu cầu ông K phải trả số tiền nợ gốc, lãi theo hợp đồng với số tiền 38.909.189 đồng là có căn cứ, được chấp nhận.

[3] Về án phí: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện nên nguyên đơn không phải chịu án phí, đã qua có dự nộp nên được nhận lại. Bị đơn phải chịu án phí dân sự có giá ngạch theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 26, 35, 147 và Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463 466, 468 của Bộ luật dân sự; Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty TC TNHH HD SS. Buộc ông Hứa Q K trả cho Công ty TC TNHH HD SS tổng số tiền 38.909.189 đồng (Trong đó: nợ gốc là 28.613.810 đồng, tiền lãi chưa thanh toán theo hợp đồng là 7.428.785 đồng và tiền lãi quá hạn do vi phạm nghĩa vụ thanh toán là 2.866.594 đồng).

*Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, ông Khoa còn phải chịu thêm khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.*

**2. Về án phí dân sự có giá ngạch:**

- Công ty TC TNHH HD SS không phải chịu án phí. Ngày 13/5/2022 Công ty TC TNHH HD SS có nộp tạm ứng 973.000 đồng theo biên lai số 0001340 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau được nhận lại.

- Ông Hứa Q K phải chịu án phí là 1.900.000 đồng (chưa nộp).

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Án xử sơ thẩm, nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án theo quy định pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND thành phố Cà Mau;
- Chi cục THADS thành phố Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Kiều Trang**